

BÁO CÁO
Công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính
và thi hành án hành chính năm 2023
(Từ ngày 01/10/2022 đến 30/9/2023)

Kính gửi: Bộ Tư pháp

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định

- Thực hiện công tác thi hành án hành chính theo Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án; trong thời gian qua, ngoài công tác quán triệt, triển khai các quy định pháp luật về thi hành án hành chính, UBND tỉnh Bình Định đã quán triệt Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính; chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung về công tác thi hành án hành chính tại các văn bản Trung ương¹ và định kỳ báo cáo công tác thi hành án hành chính trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- UBND tỉnh Bình Định thường xuyên chỉ đạo, yêu cầu các sở, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ thông qua các hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các cuộc họp cơ quan và thi hành kịp thời, nghiêm túc bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có hiệu lực pháp luật. Đồng thời, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan phải thi hành án tích cực phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự để thực hiện việc thi hành án hành chính trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính

2.1. Tình hình quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu kiện

- Tổng số các quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu kiện: 99.
- Số lượng quyết định hành chính trái pháp luật bị Tòa án tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ/ tổng số các quyết định hành chính bị khiếu kiện: 03.

¹ Công văn số 8665/VPCP-V.I ngày 26/11/2021, Công văn số 3728/VPCP-V.I ngày 16/6/2022, Công văn số 6996/VPCP-V.I ngày 17/10/2022, Công văn số 1234/VPCP-V.I ngày 28/02/2023 của Văn phòng Chính phủ; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ...; Công văn số 2340/TTP-TCTHADS ngày 15/7/2021, Công văn số 842/BTP-TCTHADS ngày 22/3/2022, Công văn số 371/BTP-TCTHADS ngày 08/02/2023 của Bộ Tư pháp...

- Số lượng hành vi hành chính bị Tòa án tuyên bố là trái pháp luật/ tổng số các hành vi hành chính bị khiếu kiện: 0.

- Đánh giá chung tình hình ban hành quyết định hành chính, tiến hành hành vi hành chính cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền: Nhìn chung, các quyết định hành chính được ban hành đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đúng thẩm quyền, có nội dung phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tế tại địa phương; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước từng bước được nâng cao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng ở địa phương; hầu hết các quyết định hành chính được tổ chức, cá nhân đồng thuận cao và nghiêm túc chấp hành. Số lượng quyết định hành chính được ban hành chủ yếu liên quan đến việc thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, tái định cư, giải phóng mặt bằng liên quan đến quyền và lợi ích trực tiếp của người dân nơi các dự án đi qua. Tuy nhiên, một số quyết định hành chính bị công dân khiếu nại, khởi kiện là do chưa đồng tình với quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; cũng có một số trường hợp người dân chưa nắm bắt được các quy định của pháp luật nên phát sinh đơn khiếu kiện lên cơ quan cấp trên, khởi kiện ra tòa án. Mặt khác, chính sách về đất đai qua các thời kỳ có sự thay đổi; công tác quản lý nhà nước về đất đai ở một số nơi thiếu chặt chẽ dẫn đến tranh chấp, khiếu nại, khởi kiện về đất đai giữa người dân với cơ quan nhà nước ngày càng gia tăng.

2.2. Tình hình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính

Kết quả chấp hành Điều 55, 60 và Điều 78 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 về trách nhiệm tham gia phiên tòa, tham gia đối thoại, giải trình và cung cấp kịp thời, đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khởi kiện.

Số vụ việc người đại diện hoặc người được ủy quyền theo tham gia phiên đối thoại: 09 vụ việc. Số vụ việc người đại diện hoặc người được ủy quyền tham gia phiên tòa: 09 vụ việc.

Số vụ việc cung cấp tài liệu, chứng theo yêu cầu của Tòa án: 77 vụ việc, trong đó: đúng hạn: 77 vụ việc; chậm cung cấp: 0 vụ việc.

Tất cả các trường hợp quyết định hành chính bị khởi kiện thì UBND, Chủ tịch UBND đã ủy quyền cho các Phó Chủ tịch UBND tham gia vụ án hành chính theo giấy Triệu tập của Tòa án; cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan yêu cầu của Tòa án. Tuy nhiên, vẫn còn trình trạng cấp phó có văn bản xin vắng mặt trong quá trình kiểm tra việc giao nộp chứng cứ, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án hành chính.

- Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính, tham gia tổ tụng hành chính:

+ Theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 thì thời hạn giao nộp văn bản, ý kiến tài liệu chứng cứ là 10 ngày kể từ ngày nhận thông báo thụ lý vụ án. Do quy định thời hạn ngắn nên vẫn còn một số trường hợp chưa kịp thời cung cấp văn bản trình bày ý kiến, tài liệu chứng cứ hoặc có giao nộp nhưng không

đầy đủ, gây khó khăn trong việc thu thập, phân tích, đánh giá chứng cứ để giải quyết vụ án đúng thời hạn, dẫn đến thời gian giải quyết vụ án kéo dài, gây bức xúc cho người dân.

+ Theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015: *”Trường hợp người bị kiện là cơ quan tổ chức hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì người bị kiện chỉ được ủy quyền cho cấp phó của mình đại diện”*. Việc quy định không được ủy quyền cho cấp dưới tham gia phiên tòa, phiên họp đối thoại gây khó khăn cho người bị kiện và cả Tòa án khi giải quyết các vụ án hành chính.

- Tình hình thực hiện kiến nghị của Viện kiểm sát liên quan đến việc người đứng đầu (hoặc người đại diện) không tham gia phiên đối thoại, không tham gia phiên tòa hành chính, trong đó nêu rõ số kiến nghị nhận được của Viện kiểm sát và việc thực hiện kiến nghị: Không có kiến nghị của Viện kiểm sát.

3. Công tác chấp hành pháp luật thi hành án hành chính

- Tình hình tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp. Cụ thể:

+ Số lượng bản án, quyết định của Tòa án đã được thi hành: 10 bản án, quyết định. Trong đó: Số trường hợp tự nguyện thi hành án: 03 bản án, quyết định; số trường hợp phải có quyết định của Tòa án buộc thi hành mới thi hành án: 07 bản án, quyết định (trong đó: 04 bản án, quyết định thi hành xong; 02 bản án, quyết định bị hủy; 01 bản án, quyết định bị kháng nghị, tạm đình chỉ thi hành án).

+ Số lượng bản án, quyết định của Tòa án chưa được thi hành: 05 bản án, quyết định. Trong đó có 03 bản án, quyết định đã có quyết định buộc thi hành án hành chính. Lý do chưa thi hành: Có 01 bản án, quyết định, chưa tạo sự đồng thuận nên người phải thi hành án tiếp tục có văn bản đề nghị giám đốc thẩm bản án đã có hiệu lực pháp luật; có 02 bản án, quyết định người được thi hành án không phối hợp để thi hành án (không nộp hồ sơ thủ tục để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng) (02 bản án, quyết định chưa có quyết định buộc thi hành án hành chính); 02 bản án, quyết định người phải thi hành án đang thi hành theo nội dung bản án.

+ Việc xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức trong thi hành án hành chính: Không.

- Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chấp hành pháp luật liên quan đến thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính.

+ Khó khăn vướng mắc:

Hầu hết các vụ án hành chính đều liên quan đến lĩnh vực đất đai, văn bản pháp luật điều chỉnh trong lĩnh vực quản lý đất đai còn chồng chéo, bất cập, còn có những nội dung chưa phù hợp với thực tế khách quan. Các cơ quan hành chính đã thực hiện các quyết định của bản án về việc thu hồi các quyết định hành chính nhưng người được thi hành án chưa thực hiện các trình tự thủ tục để hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên việc thi hành án chưa thực hiện xong. Hiện nay chưa có hướng dẫn cơ chế xử lý trong trường hợp này.

+ Về nguyên nhân:

Việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức tham mưu triển khai việc thi hành án hành chính còn có những khó khăn nhất định. Một vài Bản án trong quá trình xét xử chưa tạo sự đồng thuận nên các cơ quan phải thi hành án tiếp tục có văn bản đề nghị giám đốc thẩm bản án đã có hiệu lực pháp luật.

- Tình hình thực hiện kiến nghị của Viện kiểm sát liên quan đến việc chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án, trong đó nêu rõ số kiến nghị nhận được của Viện kiểm sát và việc thực hiện kiến nghị: Không có kiến nghị của Viện kiểm sát.

4. Công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính

Trong những năm qua, để thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật Tố tụng hành chính; ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh Bình Định đã có nhiều chỉ đạo tăng cường năng lực, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ quản lý, tham mưu, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, vi phạm trong ban hành quyết định hành chính chính, thực hiện hành vi hành chính nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Xác định trách nhiệm, có biện pháp xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính trái pháp luật là nguyên nhân phát sinh việc khiếu nại, khởi kiện. Đồng thời, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại trong thực hiện nghĩa vụ tham gia vụ án hành chính và thi hành bản án, quyết định hành chính của Tòa án. Đối với việc thi hành án hành chính, UBND tỉnh Bình Định thường xuyên quan tâm, rà soát, chỉ đạo thi hành nghiêm túc, dứt điểm các bản án, quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật chưa thi hành xong.

5. Việc thực hiện cung cấp thông tin về kết quả thi hành bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của pháp luật

UBND các cấp (người phải thi hành án) đã thường xuyên cung cấp về kết quả thi hành bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của pháp luật.

Nhìn chung, nhận thức của cán bộ và nhân dân về công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định ngày càng rõ hơn; ý thức, tinh thần, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND các cấp và các sở, ban, ngành ngày càng được nâng cao. Các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có hiệu lực pháp luật cơ bản được thi hành kịp thời, nghiêm túc. Chất lượng việc ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính tuân thủ đúng quy định của pháp luật, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu kiện như đất đai, xây dựng, xử lý vi phạm hành chính; chủ động kiểm tra, rà soát, xử lý kịp thời các sai phạm trong việc ban hành, thực hiện quyết định hành chính, hành vi hành chính, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Đề cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu, coi công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của cơ quan, đơn vị, giải quyết dứt điểm những vướng mắc

của công dân, tổ chức đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan, người có thẩm quyền trong bộ máy hành chính nhà nước.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Các trường hợp quyết định hành chính bị khởi kiện thì UBND, Chủ tịch UBND đã ủy quyền cho các Phó Chủ tịch UBND tham gia vụ án hành chính theo giấy Triệu tập của Tòa án; cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan theo yêu cầu của Tòa án. Tuy nhiên, vẫn còn trình trạng cấp phó có văn bản xin vắng mặt trong quá trình kiểm tra việc giao nộp chứng cứ, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án hành chính.

- Một số cơ quan hành chính (người bị kiện) thực hiện việc cung cấp chứng cứ, tài liệu liên quan đến quyết định hành chính có lúc còn chậm.

- Mặc dù UBND tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo quyết liệt, áp dụng nhiều biện pháp, giải pháp khác nhau nhưng do tính chất phức tạp của các bản án hành chính, một số vụ việc đang trong quá trình thực hiện dự án giải phóng mặt bằng nên vẫn còn một số bản án, quyết định của Tòa án đang phải tiếp tục thực hiện. Hầu hết các vụ án hành chính đều liên quan đến lĩnh vực đất đai, văn bản pháp luật điều chỉnh trong lĩnh vực quản lý đất đai còn chồng chéo, bất cập, còn có những nội dung chưa phù hợp với thực tế khách quan. Một số trường hợp người được thi hành án chưa phối hợp thực hiện các trình tự thủ tục nên việc thi hành án chưa thực hiện xong.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 *”Trường hợp người bị kiện là cơ quan tổ chức hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì người bị kiện chỉ được ủy quyền cho cấp phó của mình đại diện”*. Việc quy định không được ủy quyền cho cấp dưới tham gia phiên tòa, phiên họp đối thoại gây khó khăn cho người bị kiện và cả Tòa án khi giải quyết các vụ án hành chính.

- Theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 thì thời hạn giao nộp văn bản, ý kiến tài liệu chứng cứ là 10 ngày kể từ ngày nhận thông báo thụ lý vụ án. Do quy định thời hạn ngắn, nên vẫn còn trường hợp một số cơ quan hành chính chưa kịp thời cung cấp văn bản trình bày ý kiến, tài liệu chứng cứ hoặc có giao nộp nhưng không đầy đủ, gây khó khăn trong việc thu thập, phân tích, đánh giá chứng cứ để giải quyết vụ án đúng thời hạn, dẫn đến thời gian giải quyết vụ án kéo dài, gây bức xúc cho người dân.

- Hầu hết vụ án hành chính đều thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, đây là lĩnh vực hết sức phức tạp, các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện thường có lịch sử kéo dài nhiều năm, đã qua nhiều cấp, nhiều ngành giải quyết, hiện trạng quản lý, sử dụng đất theo đó đã có nhiều biến động, trong khi hệ thống các quy định của pháp luật đất đai thường xuyên thay đổi.

- Một số Bản án trong quá trình xét xử chưa tạo sự đồng thuận nên các cơ quan phải thi hành án tiếp tục có văn bản đề nghị giám đốc thẩm bản án đã có hiệu lực pháp luật. Một số trường hợp người được thi hành án không phối hợp trong việc thi hành bản án hành chính nên không thể thi hành dứt điểm vụ việc.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Một số địa phương, người đứng đầu UBND các cấp chưa dành sự quan tâm đúng mức đối với công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính, dẫn đến thiếu sâu sát, quyết liệt và kịp thời.

- Một bộ phận cơ quan, người có thẩm quyền được Luật Tổ tụng hành chính, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP giao trách nhiệm trong công tác thi hành án hành chính còn nể nang, né tránh việc kiến nghị cũng như xử lý trách nhiệm của người phải thi hành án trong việc chậm, không chấp hành bản án hành chính.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Theo quy định tại Điều 35 Nghị định 71/2016/NĐ-CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thi hành án dân sự trong thi hành án hành chính có quy định đề xuất xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án nếu vi phạm. Các hành vi vi phạm theo quy định là: Chậm thi hành án, cản trở thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án. Tuy nhiên, việc xác định có hành vi cố ý trong việc không thi hành bản án, hiện nay chưa có các quy định cụ thể về yếu tố cố ý nên còn gặp khó khăn trong việc đề nghị xử lý trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, người đứng đầu. Do đó, đề nghị Bộ Tư pháp tham mưu cho Chính phủ có quy định cụ thể để dễ thực hiện. Đồng thời, sớm đề xuất, kiến nghị sửa đổi khoản 3 Điều 60 Luật tổ tụng hành chính về người tham gia tổ tụng để quá trình giải quyết vụ án được thuận tiện không kéo dài vụ án gây phiền hà cho người dân.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác tham mưu quản lý nhà nước về công tác thi hành án hành chính.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp để theo dõi, tổng hợp. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- PVPTD;
- Lưu: VT, K2, K11.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Tự Công Hoàng

Biểu mẫu số 01: Tình hình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính

Đơn vị báo cáo: UBND tỉnh Bình Định
Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Tư pháp (Tổng cục Thi hành án dân sự)

TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH

((Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh Bình Định))

TT	Tên cơ quan	Số lượng QĐHC, HVHC bị khiếu kiện				Số lượng QĐHC bị Tòa án tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ				Số lượng HVHC bị Tòa án tuyên bố là trái pháp luật				Tình hình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính						
		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Số vụ việc người đại diện hoặc người được ủy quyền tham gia phiên đối thoại		Số vụ việc người đại diện hoặc người được ủy quyền tham gia phiên tòa		Số vụ việc cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án		
			Bộ, ngành và UBND cấp tỉnh	Sở, ngành và UBND cấp huyện	UBND cấp xã		Bộ, ngành và UBND cấp tỉnh	Sở, ngành và UBND cấp huyện	UBND cấp xã		Bộ, ngành và UBND cấp tỉnh	Sở, ngành và UBND cấp huyện	UBND cấp xã	Số vụ việc có tham gia	Số vụ việc không tham gia	Số vụ việc có tham gia	Số vụ việc không tham gia	Số số vụ việc có cung cấp		Số vụ việc không cung cấp
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
	Tỉnh Bình Định	99	19	73	7	3		1	2					9	68	9	68	77	0	

Bình Định, ngày....tháng....năm

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bình Định, ngày....tháng....năm 

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Biểu mẫu số 02: Tình hình chấp hành pháp luật thi hành án hành chính

Đơn vị báo cáo: UBND tỉnh Bình Định
Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Tư pháp (Tổng cục Thi hành án dân sự)

TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH

((Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh Bình Định))

TT	Tên cơ quan	Số lượng bản án, quyết định phải thi hành			Kết quả thi hành						Việc thực hiện kiến nghị của Viện kiểm sát do chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án		
		Tổng số	Trong đó		Thi hành xong			Chưa thi hành xong			Tổng số	Trong đó	
			Kỳ trước chuyển sang	Thụ lý mới	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			Số kiến nghị đã thực hiện	Số kiến nghị chưa thực hiện
						Số trường hợp tự nguyện thi hành	Số phải có quyết định buộc THAHC của Tòa án mới thi hành		Số đã có quyết định buộc thi hành án	Số chưa có quyết định buộc thi hành án			
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Tỉnh Bình Định	15	9	6	10	3	7	5	3	2	0	0	0

Bình Định, ngày....tháng....năm

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

Bình Định, ngày....tháng....năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Biểu số 03: Danh sách bản án, quyết định chưa thi hành xong

Đơn vị báo cáo: UBND tỉnh Bình Định

Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tư pháp (Tổng cục THADS)

DANH SÁCH BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN VỀ VỤ ÁN HÀNH CHÍNH CHƯA THI HÀNH XONG

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị tính: Bản án

TT	Bản án, quyết định phải thi hành (số, ngày, tháng, năm và tên Tòa án ra bản án, quyết định)	Người phải thi hành án	Nghĩa vụ phải thi hành	QĐ buộc thi hành án (số, ngày, tháng, năm và tên Tòa án ra QĐ buộc THAHC)	Tình hình thi hành đến thời điểm thống kê và lý do chưa thi hành xong
1	1	2	3	4	5
1	Bản án số 122/2022/HC-PT ngày 11/5/2022 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	UBND xã Nhơn Lý, TP Quy Nhơn và UBND TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND xã Nhơn Lý về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Ca (lần đầu) và hủy Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND TP. Quy Nhơn về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Ca (lần hai). Buộc UBND xã Nhơn Lý và UBND TP. Quy Nhơn theo thẩm quyền tiến hành xác nhận nguồn gốc đất, để làm thủ tục đo đạc phân diện tích đất gia đình ông Phạm Ca sử dụng trên thực tế để xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.	03/2022/QĐ-THA ngày 12/7/2022 của TAND tỉnh Bình Định	Ông Phạm Ca đã nộp hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quyết định của Tòa án. UBND thành phố Quy Nhơn đã tiếp nhận hồ sơ và đã chuyển Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh thành phố Quy Nhơn để kiểm tra, tham mưu giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận của ông Phạm Ca theo đúng quy định. UBND tỉnh Bình Định đã có chỉ đạo UBND TP. Quy Nhơn thi hành dứt điểm vụ việc.
2	Bản án số 249/HCPT, ngày 15/11/2022 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Định	- Hủy Văn bản số 8678/UBND-TD ngày 30/12/2020, Văn bản số 696/UBND-TD ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh Bình Định. - Buộc UBND thành phố Quy Nhơn thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại số 27 đường Nguyễn Trãi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định cho vợ chồng ông Lê Hữu Cư theo quy định của pháp luật.	01/QĐ-THA ngày 27/3/2023 của TAND tỉnh Bình Định	Ông Lê Hữu Cư đã nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Lê Hữu Cư, UBND TP. Quy Nhơn xem xét hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận và nội dung bản án để thi hành nội dung bản án hành chính theo quy định.

TT	Bản án, quyết định phải thi hành (số, ngày, tháng, năm và tên Tòa án ra bản án, quyết định)	Người phải thi hành án	Nghĩa vụ phải thi hành	QĐ buộc thi hành án (số, ngày, tháng, năm và tên Tòa án ra QĐ buộc THAHC)	Tình hình thi hành đến thời điểm thống kê và lý do chưa thi hành xong
3	Bản án số 61/2023/HC-PT ngày 17/02/2023 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng	UBND tỉnh Bình Định; UBND thành phố Quy Nhơn	Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở để thực hiện việc cấp đổi lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Hồ Đắc Khanh cho đúng, đủ diện tích theo thực tế sử dụng đất của hộ ông Khanh.	02/QĐ-THA ngày 20/4/2023 của TAND tỉnh Bình Định	Do vướng mắc về ranh giới đất chưa được UBND thị xã Hoài Nhơn giải quyết nên ngày 28/3/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định đã có Văn bản đề nghị UBND thị xã Hoài Nhơn phối hợp giải quyết. Ngày 30/6/2023, UBND thị xã Hoài Nhơn đã có văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp UBND thị xã Hoài Nhơn đang tham mưu UBND tỉnh Bình Định có văn bản kiến nghị TAND tối cao xem xét lại bản án.
4	Bản án số 185/2019/HC-PT ngày 17/10/2019 của TAND Cấp cao tại Đà Nẵng	UBND huyện Tuy Phước	Hủy Quyết định 4869/QĐ-UBND ngày 103/12/2018 của UBND huyện Tuy Phước. Buộc UBND huyện Tuy Phước thực hiện việc giao quyền sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hùng Vũ	Chưa có Quyết định buộc thi hành án hành chính	Ông Nguyễn Hùng Vũ chưa thực hiện các thủ tục, nộp hồ sơ để được cấp GCN. Đến ngày 15/3/2023, UBND xã Phước Hiệp đã làm việc với ông Nguyễn Hùng Vũ và ông Vũ đã đồng ý sẽ liên hệ với bộ phận một cửa được hướng dẫn và nộp hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. UBND tỉnh Bình Định đã có chỉ đạo UBND huyện Tuy Phước thi hành dứt điểm vụ việc.
5	Bản án số: 03/2019/HCST ngày 19/12/2019 của TAND thành phố Quy Nhơn	UBND thành phố Quy Nhơn	UBND TP. Quy Nhơn thực hiện việc cấp GCN quyền sử dụng đất cho gia đình bà Nguyễn Thị Kim Hoa đổi với thửa đất số 103 tờ bản đồ 45 diện tích còn lại 742,5m2 và thửa đất số 94 tờ bản đồ 45 diện tích còn lại là 1.567m2 tại Tổ 8, khu vực 4, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Chưa có Quyết định buộc thi hành án hành chính	Các đơn vị, cơ quan chức năng đã nhiều lần báo gọi nhưng hộ gia đình bà Nguyễn Thị Kim Hoa vẫn không đến làm việc để được hướng dẫn các trình tự thủ tục có liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên. UBND tỉnh Bình Định đã có chỉ đạo UBND TP. Quy Nhơn thi hành dứt điểm vụ việc.
Tổng cộng	5				

....., ngày.....tháng.....năm

NGƯỜI LẬP BIỂU

....., ngày.....tháng.....năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

Ths